



# Vehicles and transport in English for kids • Worksheet

Xe cộ và phương tiện bằng tiếng Anh cho bé • Phiếu bài tập

Name / Tên: \_\_\_\_\_

Date / Ngày: \_\_\_\_\_

**Match the picture to the word** Nối hình với từ



● helicopter



● rocket



● bicycle



● boat



● ambulance



● car

**Circle the first letter** Khoanh chữ cái đầu của từ



b c n



b m t



m t l



w s j



t d w



w s h